

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HÓA HỌC 8 PHÒNG DỊCH 5 (TỪ 30/3 – 4/4)
GV: TRẦN VĂN NINH

ĐỀ 1

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Hãy chọn một trong các chữ cái A, B, C, D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Một hợp chất có thành phần các nguyên tố theo khối lượng là: 50% S; còn lại là O. Hãy xác định công thức của hợp chất đó. Biết hợp chất có khối lượng mol là 64 g/mol?

- A. SO₂ B. CO₂ C. SO₃ D. H₂S

Câu 2: Cho a g kim loại sắt tác dụng vừa đủ với dung dịch có 7,3 g HCl thu được 12,7g FeCl₂ và 0,2 g khí H₂. Giá trị của a là:

- A. 5,6 g B. 5,2 g C. 20,2 g D. 19,8 g

Câu 3 : Dãy chất nào sau đây chỉ gồm công thức hóa học của hợp chất :

- A .SO₂, CO₂, N₂ B. CuCl₂; NaOH; H₂S
C .N₂, NH₃, Cl₂ D. O₂, Cl₂ ,N₂

Câu 4 : Lập công thức hóa học của hợp chất được tạo bởi nguyên tố N có hóa trị III và nguyên tố H có hóa trị I:

- A. NH₃ B. NH₅ C. N₂N₃ D. N₃H

Câu 5: Tỷ khối của khí Y so với khí H₂ là 22. Khối lượng mol của khí Y là:

- A. SO₂ B. CO₂ C. SO₃ D. H₂S

Câu 6 : Tính hóa trị của nguyên tố Fe trong hợp chất Fe₂(SO₄)₃ biết nhóm (SO₄) có hóa trị II:

- A. I B. II C. III D. IV

Câu 7: Tính số phân tử của 1,2 mol phân tử O₂

- A. 6.10²³phân tử B. 6,5.10²³phân tử C. 9.10²³phân tử D. 7,2.10²³phân tử

Câu 8: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có cách diễn đạt đúng:

- A. O₂: một nguyên tử khí oxi. C. 6Al: sáu nguyên tử nhôm .
B. 4 H₂ : bốn nguyên tử hidro D. 3HCl: ba nguyên tử hydroclorua.

Phần II: Tự luận:

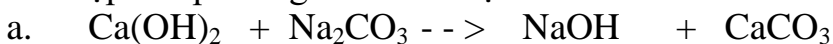
Câu 1.

a. Lập công thức hóa học

Al (III) với O ; Zn (II) với SO₄ (II)

b. Tính thành phần phần trăm (về khối lượng) của các nguyên tố có trong hợp chất Fe₂O₃ (Biết Fe = 56 ; O = 16)

Câu 2: Lập các phương trình hóa học:



Câu 3. Cho kim loại magiê phản ứng hoàn toàn với axit clohidric theo phương trình: Zn + 2HCl → ZnCl₂ + H₂

Nếu có 13 g magiê tham gia phản ứng . Hãy tìm:

A. proton, notron

B. proton, electron

C. proton, notron, electron

D. notron, electron

Câu 2: Trong nhóm các công thức hóa học của đơn chất sau, nhóm công thức hóa học nào hoàn toàn đúng:

A. Fe, S₂, N₂, P

B. Al, N, Cl₂, O₂

C. Cu, S, Cl₂, H₂

D. Mg, Na, P, C₂

Câu 3: Dãy chất nào sau đây chỉ gồm công thức hóa học của hợp chất;

A. Fe, H₂O, Cl₂, H₂

B. CO₂, H₂O, CO, Fe₂O₃

C. Fe, Cl₂, C, N₂

D. S, H₂, Cl₂, CO

Câu 4: Hóa trị của N trong công thức N₂O là:

A. IV

B. III

C. II

D. I

Câu 5: 1 mol nguyên tử sắt có chứa bao nhiêu nguyên tử sắt:

A. 56 nguyên tử

B. 6.10²³ nguyên tử

C. 12 nguyên tử

D. 10²³ nguyên tử

Câu 6: Đốt cháy 12,8 gam đồng (Cu) trong bình chứa Oxi (O₂) thu được 16 gam đồng (II) oxit (CuO). Khối lượng oxi tham gia phản ứng cháy là:

A. 3,2 gam

B. 4,8 gam

C. 6,4 gam

D. 1,67 gam

Câu 7: Chất khí X có tỉ khối so với không khí bằng 2,21. X là khí:

A. CO₂

B. SO₂

C. H₂S

D. SO₃

Phần II. Tự luận

Câu 1: Lập phương trình hóa học của các sơ đồ phản ứng sau:

a, $\text{Na} + \text{O}_2 \rightarrow \text{Na}_2\text{O}$

b, $\text{Fe} + \text{HCl} \rightarrow \text{FeCl}_2 + \text{H}_2$

c, $\text{Al}(\text{OH})_3 \rightarrow \text{Al}_2\text{O}_3 + \text{H}_2\text{O}$

d, $\text{Ba}(\text{OH})_2 + \text{HCl} \rightarrow \text{BaCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$

Câu 2: Hợp chất tạo bởi 2 nguyên tố hóa học là Cu (II) và Cl (I)

a, Lập công thức hóa học của hợp chất trên

b, Tính thành phần phần trăm về khối lượng của các nguyên tố có trong hợp chất

Câu 3: Cho 5,6g Fe tác dụng với axit HCl thu được muối FeCl₂ và khí H₂.

a, Viết phương trình hoá học xảy ra.

b, Tính thể tích khí H₂ ở đktc.

c, Tính khối lượng muối FeCl₂ tạo thành.